

# NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HIỆN NAY

Ngô Thị Thu Hiền  
Trường Cao đẳng nghề Việt Xô số 1

**Tóm tắt:** Chuyển đổi số trong giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng có vai trò then chốt trong sự phát triển của đất nước. Tiến trình thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục đại học Việt Nam đang diễn ra với tốc độ nhanh, nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và đầu tư từ Chính phủ và Bộ Giáo dục Đào tạo Việt Nam. Tuy vậy, khoảng cách về cơ sở hạ tầng, nguồn lực và khoa học - công nghệ là nguyên nhân chính khiến cho các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam chưa thể tiến hành chuyển đổi số một cách hoàn thiện và đồng bộ. Quá trình quá chuyển đổi số muốn diễn ra thành công cần đến các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, cũng như sự quyết tâm của các cấp lãnh đạo, giảng viên và sinh viên để vượt qua những khó khăn, thử thách liên quan đến chính sách, cơ sở vật chất và truyền thông... Vì vậy, tận dụng những cơ hội, đồng thời khắc phục những khó khăn thách thức thì quá trình chuyển đổi số trong giáo dục đại học mới diễn ra thuận tiện và hiệu quả hơn.

**Từ khóa:** Chuyển đổi số, giáo dục, đại học, đào tạo trực tuyến.

## IMPROVE THE EFFICIENCY OF DIGITAL CONVERSION IN CURRENT HIGHER EDUCATION

Ngo Thi Thu Hien  
Vietnam Russia Vocational Training College No.1

**Abstract:** Digital transformation in education in general and higher education in particular plays an essential role in the development of the country. The digital transformation process is taking place at an unprecedented rate with a high level of attention and monitoring by the Government and Ministry of Education and Training in Vietnam. However, the gaps in infrastructure, resources, and science – technology are the main obstacles to a synchronized and comprehensive digital transformation process. The successful implementation of a digital transformation requires supporting policies by the government, commitment by all levels of management hierarchy as well as teachers' and students' efforts to overcome challenges related to legislation, facilities, and communication, etc. Consequently, it is imperative that we capitalize on opportunities and address current issues in order for a smooth and effective digital transformation process to take place.

**Keywords:** Digital transformation, education, higher education institutions, online education.

Nhận bài: 10/9/2024

Phản biện: 15/10/2024

Duyệt đăng: 18/10/2024

### I. GIỚI THIỆU

Chuyển đổi số đã trở thành xu thế lớn, tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, làm thay đổi mạnh mẽ cách thức, phương pháp hoạt động của con người. Do đó, tiến hành đổi mới trong giáo dục không thể không tính đến những tác động của chuyển đổi số. Việc đánh giá đúng vị trí, vai trò, tác động của chuyển đổi số đến quá trình đổi mới trong giáo dục đại học góp phần quan trọng, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đại học, thực hiện có hiệu quả quan điểm của Đảng về “phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” hiện nay (Quốc hội, 2019. Luật Giáo dục). Trong khi đó, giáo dục đại học là một trong các trình độ đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Mục tiêu của giáo dục đại học “đào tạo

nhân lực trình độ cao, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học và công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế” và “đào tạo người học phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; có tri thức, kỹ năng, trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng nắm bắt tiến bộ khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo, khả năng tự học, sáng tạo, thích nghi với môi trường làm việc; có tinh thần lập nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân” (Trung tâm Truyền thông Giáo dục, 2021).

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Chuyển đổi số trong giáo dục là một quá trình tất yếu

Chuyển đổi số là một quá trình tất yếu, vì vậy,

Việt Nam trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế cũng không thể đứng ngoài quá trình đó. Ở nước ta, quá trình chuyển đổi số đã bắt đầu diễn ra trong nhiều lĩnh vực như tài chính, giao thông, du lịch, dịch vụ, y tế... Giáo dục với sứ mệnh đào tạo ra nguồn nhân lực trong tương lai cho đất nước, tạo ra đội ngũ lao động trong mọi lĩnh vực của cuộc sống cũng không thể không tiếp cận chuyển đổi số vì những lý do sau:

Đảng và Nhà nước chủ trương thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực đời sống xã hội, trong đó có giáo dục. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đảng ta đã khẳng định phải đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Để thực hiện được những mục tiêu này, việc cần thực hiện trước tiên là tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn dân về chuyển đổi số. Giáo dục có nhiệm vụ quan trọng trong đào tạo, bồi dưỡng, truyền thụ tri thức, nâng cao dân trí..., vì vậy thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ cơ bản của giáo dục để đồng hành với những mục tiêu lớn của đất nước.

*Mặt khác*, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục nhằm thực hiện thành công đổi mới toàn diện và hội nhập quốc tế. Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013 "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", nền giáo dục nước ta đã có những chuyển biến đáng kể. Chuyển đổi số đã cung cấp những công cụ số hỗ trợ đổi mới giáo dục, đào tạo theo hướng tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập, tăng khả năng tự học, tự nghiên cứu; tạo cơ hội học tập ở mọi lúc, mọi nơi và học tập suốt đời.

## **2.2. Thách thức đặt ra đối với chuyển đổi số trong giáo dục đại học**

*Thứ nhất, thách thức đến từ năng lực ứng dụng công nghệ trong giáo dục*

Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, thúc đẩy xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời là xu thế của giáo dục thế giới. Tại Việt Nam, việc triển khai đào tạo từ xa theo phương thức đào tạo trực tuyến trong hệ thống giáo dục đại học đã có chủ trương, kế hoạch và lộ trình từ trước. Tuy nhiên vẫn còn nhiều vấn đề đáng bàn: Mặc dù có số lượng lớn người sử dụng internet và các mạng xã hội, việc truy cập di

động vào internet tăng đáng kể trong những năm vừa qua, nhưng việc sử dụng công nghệ cho mục đích giáo dục thì chưa cao, đặc biệt trong giáo dục phổ thông, vì vậy khi bước chân vào môi trường GDDH, sinh viên thường mất thời gian để hoàn thiện kỹ năng sử dụng không gian mạng trong học tập.

Ở phía còn lại, không phải tất cả các giảng viên đều có năng lực và sự tự tin để sử dụng các công cụ kỹ thuật số để hỗ trợ công tác giảng dạy. Chuyển đổi số trong được hiểu là việc áp dụng các dịch vụ, công nghệ và kỹ thuật số của các trường đại học, giúp cải thiện kết quả học tập, nâng cao công bằng và nâng cao hiệu quả, và hiệu quả chỉ có và bền vững nhất khi cả người học và người dạy đều được đào tạo tốt về cách sử dụng tốt các phương tiện kỹ thuật để đạt được các mục tiêu giáo dục. Những tiến bộ trong kỹ thuật số cũng mang đến những thách thức cho người học và người dạy bởi thông tin đa chiều, khó kiểm chứng hoặc thông tin thiên lệch được cung cấp bởi không gian mạng. Những người trẻ tuổi, cũng như người lớn dễ bị quấy rối, đe dọa hoặc các hành vi tiêu cực, bị làm phiền từ các nội dung trực tuyến. Việc tiếp xúc hàng ngày với dữ liệu số được điều khiển phần lớn bởi các thuật toán khó hiểu tạo ra rủi ro rõ ràng và đòi hỏi nhiều hơn bao giờ hết tư duy phê phán và khả năng tham gia tích cực và thành thạo vào môi trường kỹ thuật số.

*Thứ hai, chuyển đổi số trong giáo dục không chỉ là về công nghệ*

Chuyển đổi kỹ thuật số của giáo dục đại học không chỉ là về công nghệ, mục tiêu của nó là thông qua cách thức làm việc mới để tiếp tục cung cấp các dịch vụ tập trung vào con người (người dạy, người học) trước sự thay đổi của công nghệ, của áp lực đến từ cạnh tranh và đến từ thay đổi nhu cầu cũng như hành vi của con người đối với giáo dục. Trong điều kiện không chắc chắn và cạnh tranh gia tăng, đòi hỏi giáo dục đại học phải dự đoán được tương lai và sẵn sàng cho tương lai. Hiện nay các trường đại học đang chuyển đổi số, đẩy mạnh đào tạo trực tuyến. Chính vì vậy vấn đề đang được quan tâm nhất của các trường đó là việc xây dựng hệ thống lưu trữ dữ liệu, điều này có thể cho phép các trường đại học sử dụng các công cụ để phân tích ngày càng đa dạng. Một nghiên cứu được thực hiện vào năm 2018 đã chỉ ra rằng việc quản trị dữ liệu là chìa khóa cho nhiều bên liên quan, quan tâm đến hiệu suất của sinh viên. Phân tích dữ liệu cũng đang biến đổi cách thức

các trường đại học đang làm việc với sinh viên, giáo sư và giảng viên. Ngày nay, với sự phát triển của khoa học dữ liệu, sự dễ dàng để thu thập và xử lý dữ liệu cũng như nhiều phương pháp đã được các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng và tận dụng được sức mạnh của dữ liệu trước các quyết định quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động. Đây là con đường tắt yếu mà các tổ chức giáo dục đại học cần đi theo để biến các dữ liệu của mình thành thông tin có ý nghĩa, quay lại phục vụ cho chính hoạt động của mình. Khối lượng dữ liệu cực lớn đang được thu thập từ nhiều hệ thống nội bộ, các nguồn dữ liệu bên ngoài như điện thoại di động và các thiết bị khác có thể được phân tích và thể hiện giúp người sử dụng có những góc nhìn trực quan và tương tác hơn nhiều. Để có được cái nhìn sâu sắc từ dữ liệu đã tích lũy và, thậm chí là ở mức độ phức tạp hơn, hiểu được dữ liệu này và ứng dụng những thông tin ý nghĩa này vào các quyết định của tổ chức, các trường đại học cần phải bắt với dữ liệu lớn và các công cụ phân tích dữ liệu như là yếu tố hỗ trợ cho việc ra quyết định. Các trường đại học cũng có thể gạt hái từ việc phân tích dữ liệu thông minh, sử dụng chúng để tạo ra những tác động như nâng cao hiệu quả giảng dạy, tỷ lệ sinh viên được tuyển dụng, từ đó tạo ra những lợi thế cạnh tranh. Chỉ ra rằng chuyển đổi số của giáo dục đại học là rất quan trọng đối với thành công trong tương lai của các trường đại học, trong đó có khía cạnh chuyển đổi số là quản lý và khai thác dữ liệu. Cần lưu ý rằng chính dữ liệu là một tài sản trong khi thách thức thực sự là biến dữ liệu đó thành giá trị.

#### *Thứ ba, thách thức từ vấn đề tài chính*

Chuyển đổi số sẽ làm cho những yếu tố vốn dĩ là thế mạnh của mô hình giáo dục truyền thống sẽ không còn khi giáo viên không phải là tài sản riêng của trường đại học vì họ có thể tham gia bất kỳ tổ chức nào sinh lợi nhuận và nhiều giá trị gia tăng khác. Trong khi đó, sinh viên không còn là nguồn thu duy nhất của cơ sở giáo dục khi đây là chủ thể chủ động chọn mua các thành phần kiến thức có lợi cho kho tri thức cá nhân của họ. Giá trị thương hiệu của trường khi đó không phải đo bằng những chỉ số giới hạn như cơ sở vật chất, thâm niên và các cá nhân xuất sắc của trường mà là lòng tin của công chúng, khả năng digital marketing... Một trong những thách thức đặt ra là nếu các trường chuyển đổi sang mô hình trường học thông minh thì hàng loạt các yếu tố sẽ phải thay đổi liên quan tới các thiết bị phần cứng,

phần mềm, công nghệ, phòng học thông minh đi cùng với hoạt động sư phạm thông minh, quản lý người học, giáo viên thông minh và chương trình giảng dạy thông minh. Do vậy nhà trường cần nhiều kinh phí hơn để đầu tư cho hệ thống trang thiết bị số.

#### *Thứ tư, đánh giá chất lượng*

Làm thế nào để chứng minh rằng đầu ra của một trường đại học nhất định phù hợp với nhu cầu thị trường? Các tổ chức giáo dục đại học đang thực hiện các hình thức giảng dạy mới như một phần của chương trình giảng dạy hoặc thông qua quan hệ đối tác trực tiếp với các doanh nghiệp, các tổ chức trong ngành, nhằm thiết kế chương trình giảng dạy cụ thể dựa trên phản hồi của người sử dụng lao động. Một đánh giá tốt sẽ cho phép kiểm tra thành tích các kỹ năng cần thiết của người học. Mặt khác, việc quốc tế hóa giáo dục đại học đặt ra các tiêu chuẩn cao đối với các trường học, chuyển sang các tổ chức kiểm định để được chứng nhận chất lượng. Tại Việt Nam, Các trường Đại học, cao đẳng được kiểm định chất lượng giáo dục bởi các tổ chức chức đánh giá ngoài. Các Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục phối hợp với các tổ chức kiểm định chất lượng của ASEAN (ASEAN-QA và AQAN), APQN, INQAHEE và các tổ chức để tổ chức đánh giá và công nhận các cơ sở giáo dục và các chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục của tổ chức quốc tế.

### **2.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đổi mới trong giáo dục đại học hiện nay**

*Một là*, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và yêu cầu đổi mới trong giáo dục đại học thời đại chuyển đổi số hiện nay. Tập trung nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các lực lượng nhất là đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và sinh viên về vai trò của ứng dụng chuyển đổi số trong đổi mới giáo dục đại học, mục tiêu, nội dung, yêu cầu thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia nói chung, trong lĩnh vực giáo dục nói riêng. Theo đó, cần quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về chuyển đổi số trong giáo dục, thực hiện tốt quan điểm “*chuyển đổi số trước tiên là chuyển đổi nhận thức*” lồng ghép nội dung giáo dục về chuyển đổi số quốc gia, đặc biệt là những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với những yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, tăng cường đào tạo nhân lực công nghệ thông tin chuyên nghiệp theo hướng ứng dụng, phục vụ yêu cầu chuyển đổi số, ... (*Đảng Cộng*

*sản Việt Nam, 2021)*

*Hai là*, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, trình độ sử dụng công nghệ của giảng viên và sinh viên ở các cơ sở giáo dục đại học. Trong giáo dục, đào tạo nói chung, đổi mới trong giáo dục đại học thời kỳ chuyển đổi số nói riêng, người thầy đóng vai trò đặc biệt quan trọng, là yếu tố then chốt, quyết định chất lượng giáo dục, đào tạo. Do đó, trước yêu cầu của quá trình chuyển đổi số đòi hỏi phải nâng cao kỹ năng, trình độ sử dụng công nghệ của đội ngũ giảng viên như là điều kiện tiên quyết, quyết định chất lượng, hiệu quả quá trình đổi mới trong giáo dục đại học thời đại chuyển đổi số. Đòi hỏi các cơ sở giáo dục đại học cần tập trung bồi dưỡng kỹ năng, trình độ sử dụng công nghệ của đội ngũ giảng viên, nhất là kỹ năng làm chủ công nghệ thông tin, khả năng khai thác, làm việc trên môi trường mạng, năng lực tổ chức dạy học trong kỷ nguyên số.

*Ba là*, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Đây vừa là yêu cầu của quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, vừa là giải pháp nâng cao hiệu quả đổi mới trong giáo dục đại học thời đại chuyển đổi số hiện nay. Do đó, cần tiếp tục bổ sung, hoàn chỉnh chương trình giáo dục đại học, “xây dựng các mã ngành đào tạo mới và cập nhật chương trình đào tạo nhân lực chuyên nghiệp ở đại học và các trường cao đẳng, dạy nghề với các nội dung liên quan đến dữ liệu và công nghệ số như trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, điện toán đám mây, Internet vạn vật, chuỗi khối, dữ liệu lớn; Xây dựng trung tâm nghiên cứu, đào tạo nhân lực về trí tuệ nhân tạo và các công nghệ số liên quan để đào tạo nhân lực chuyển đổi số” (Nguyễn Hữu Đức, 2020).

*Bốn là*, hoàn thiện cơ sở hạ tầng mạng đồng

bộ, trang thiết bị công nghệ thông tin cho cả người học, người trực tiếp giảng dạy, cơ sở giáo dục đại học và cơ quan quản lý, tạo sự thống nhất, đồng bộ, thông suốt. Đổi mới trong giáo dục đại học thời đại chuyển đổi số đòi hỏi rất lớn ở cơ sở hạ tầng kỹ thuật, thiết bị công nghệ thông tin phục vụ. Đây là điều kiện mang tính then chốt, là điều kiện bảo đảm cho việc đổi mới giáo dục đại học trong thời đại chuyển đổi số mang lại hiệu quả. Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến, phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa, ... làm cơ sở nâng cao hiệu quả đổi mới trong giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay.

### III. KẾT LUẬN

Trước nhu cầu bắt kịp xu hướng phát triển của giáo dục thế giới cũng như bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng cùng sự phát triển của kỹ thuật số hiện nay, đào tạo trực tuyến đã được nhiều cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam đưa vào triển khai cho bậc đại học và nhiều cấp bậc đào tạo khác. Để đáp ứng nhu cầu học và dạy học trực tuyến ngày một gia tăng, sẽ có rất nhiều việc cần làm và cần được tiến hành đồng bộ. Trong bài viết này tác giả đề cập đến cơ hội và thách thức trong các cơ sở giáo dục đại học trong triển khai đào tạo trực tuyến, đặc biệt trong bối cảnh gia tăng chuyển đổi số như hiện nay. Bài viết cũng đề cập đến vấn đề triển khai đồng bộ hợp lý các nội dung đào tạo nhằm thực hiện hiệu quả tối đa nhiệm vụ giảng dạy của cơ sở đào tạo nói riêng, góp phần nâng cao vào chất lượng giáo dục đại học trong kỷ nguyên số.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Nguyễn Hữu Đức (2020). *Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Truy cập tại: <https://nhandan.vn/doi-moi-can-ban-toan-dien-giao-duc-va-dao-tao-post624021.html>.
- Nguyễn Thị Thu Vân (2021). *Chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục đại học*. Truy cập tại: <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/11/02/chuyen-doi-so-trong-cac-co-so-giao-duc-dai-hoc/>.
- Nguyễn Vĩnh An (2021). *Cách mạng công nghiệp 4.0 và ảnh hưởng của nó đến giáo dục đại học*. Tạp chí Thông tin và Truyền thông, số tháng 3 năm 2021.
- Quốc hội (2019). *Luật Giáo dục*, Luật số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019. Hà Nội.
- Trung tâm Truyền thông Giáo dục (2021). *Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Truy cập tại: <https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/tin-tong-hop.aspx?ItemID=7201>.